CTCP Miền Đông (HSX: MDG)

FireAnt

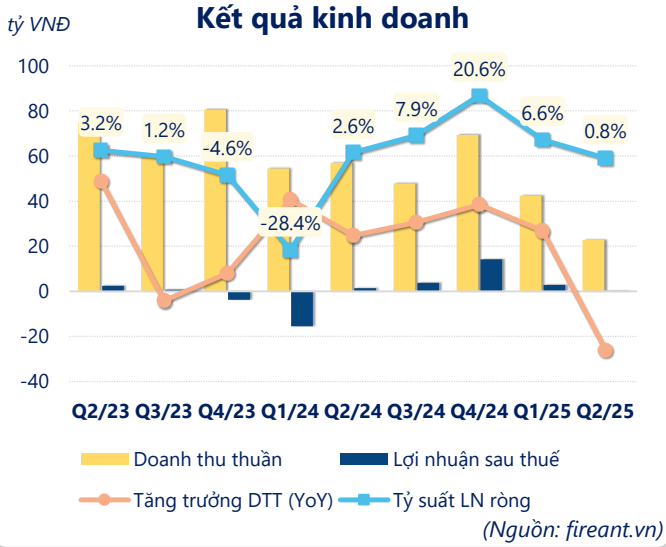
Ngày 30/06/2025	12,200 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-5.4%	**-12.9%**	**5.2%**

ROE — Q2/25: **17.1%** | +/- YoY ▲ 29.3%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	22.8 tỷ VNĐ	▼ 19.6 ▼ 46.1%	▼ 34.2 ▼ 59.9%
LN gộp	7.33 tỷ VNĐ	▼ 4.07 ▼ 35.7%	▼ 7.87 ▼ 51.8%
LN thuần	0.99 tỷ VNĐ	▼ 2.05 ▼ 67.4%	▼ 0.89 ▼ 47.3%
LN sau thuế	0.18 tỷ VNĐ	▼ 2.64 ▼ 93.5%	▼ 1.28 ▼ 87.5%

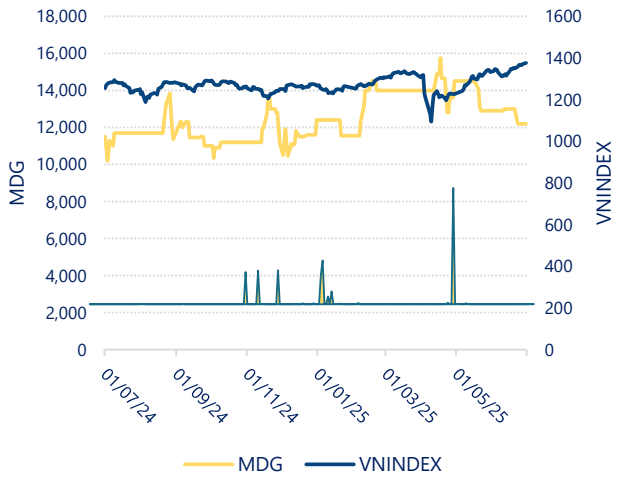
	6T 2025	YoY
DT thuần	65.2 tỷ VNĐ	▼ 45.8 ▼ 41.5%
LN gộp	18.7 tỷ VNĐ	▲ 8.10 ▲ 76.3%
LN thuần	4.03 tỷ VNĐ	▲ 17.0 ▲ 131%
LN sau thuế	3.00 tỷ VNĐ	▲ 17.0 ▲ 121%

Kết quả kinh doanh



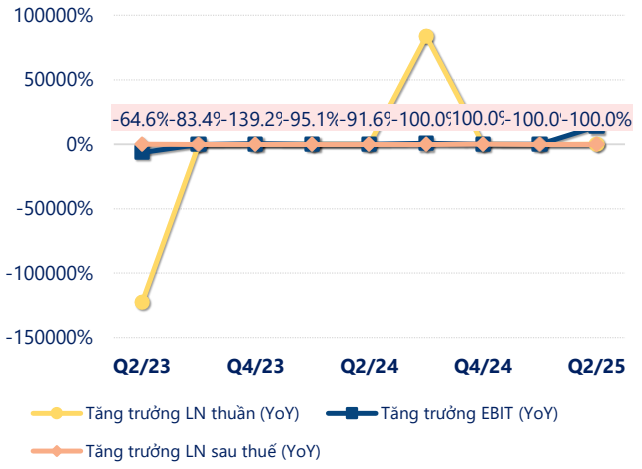
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



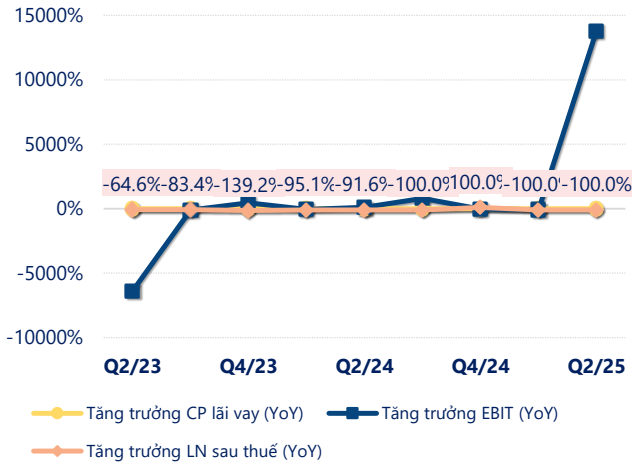
CTCP Miền Đông (HSX: MDG)

Tăng trưởng lợi nhuận



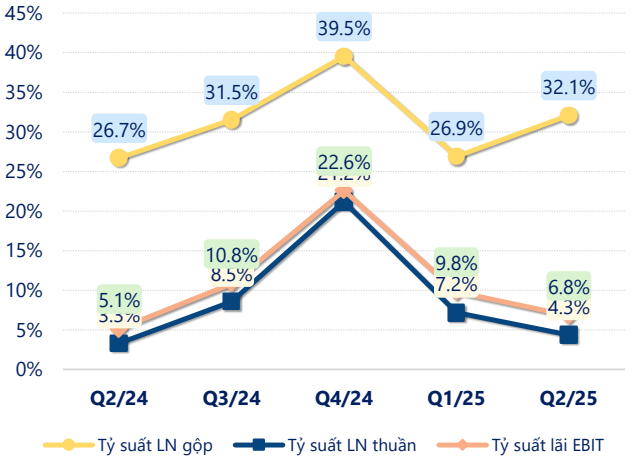
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



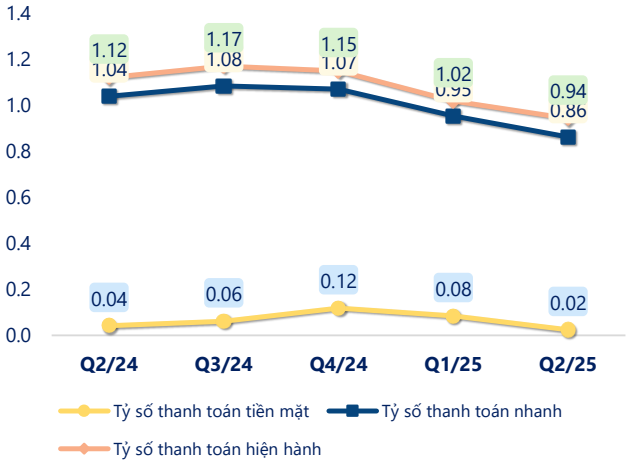
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



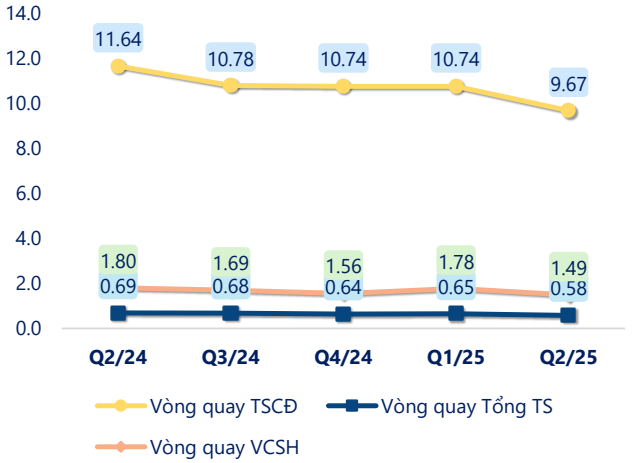
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



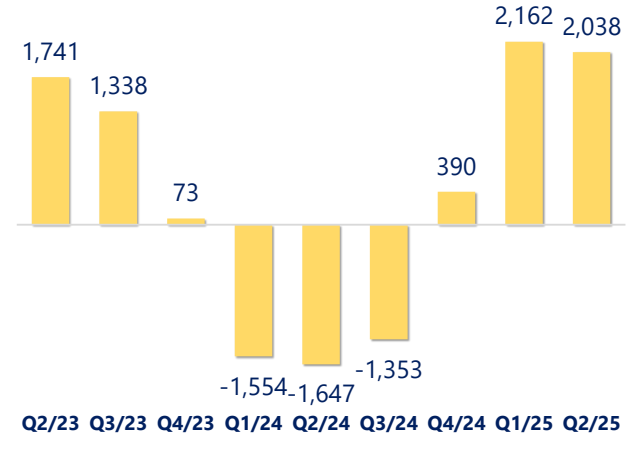
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

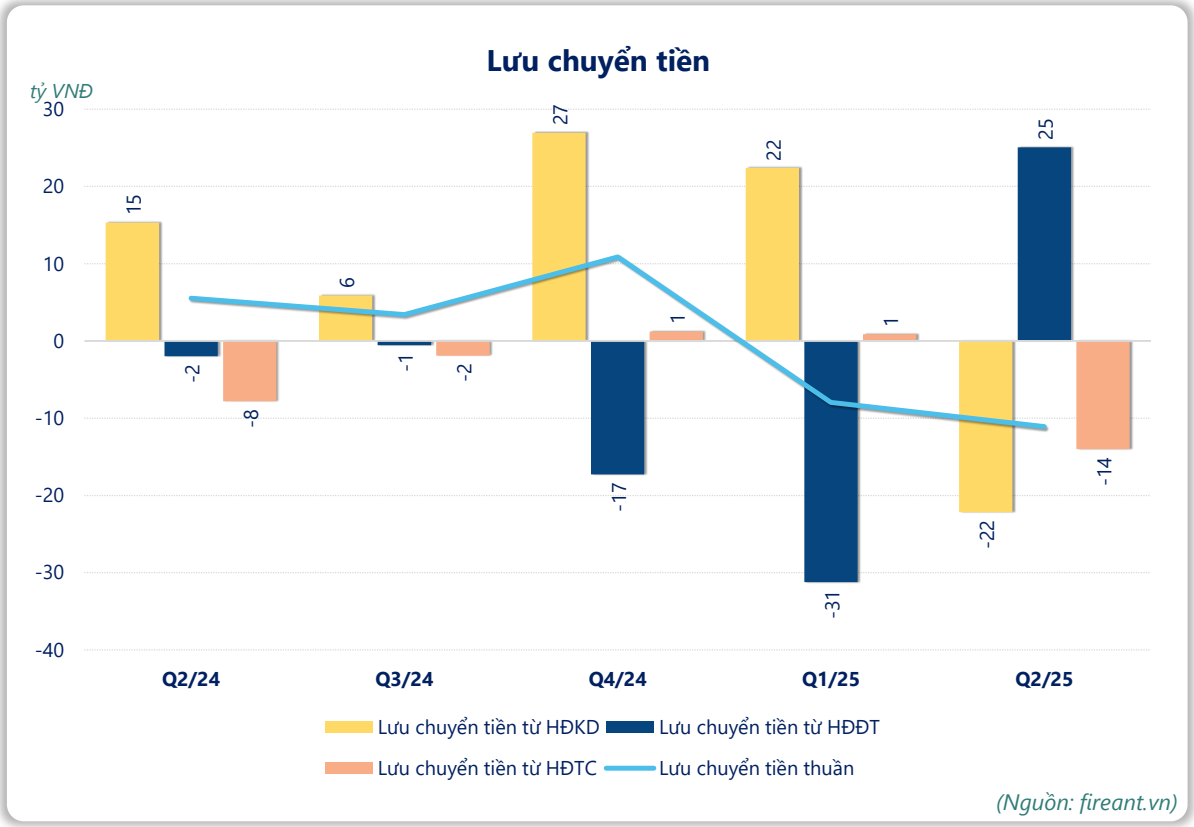


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Miền Đông (HSX: MDG)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**22.8**	**57.0**	**-59.9%**	**65.2**	**111**	**-41.5%**
Giá vốn hàng bán	15.5	41.7	-62.8%	46.5	101	-53.9%
Lợi nhuận gộp	7.33	15.2	-51.8%	18.7	10.6	76.3%
Doanh thu HĐTC	0.09	0.01	823%	0.21	0.05	316%
Chi phí TC	1.38	1.41	-1.8%	2.73	3.01	-9.4%
Chi phí lãi vay	1.37	1.41	-2.7%	2.71	3.01	-9.8%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	3.25	9.86	-67.1%	8.72	16.6	-47.3%
Chi phí QLDN	**1.80**	**2.08**	**-13.3%**	**3.47**	**4.14**	**-16.1%**
LN thuần từ HĐKD	0.99	1.88	-47.3%	4.03	-13.0	131%
Lợi nhuận khác	**-0.81**	**-0.37**	**-118%**	**-1.03**	**-0.90**	**-14.5%**
LN trước thuế	0.18	1.51	-87.9%	3.00	-13.9	122%
Lợi nhuận sau thuế	**0.18**	**1.46**	**-87.5%**	**3.00**	**-14.0**	**121%**
LNST của CĐ cty mẹ	**0.18**	**1.46**	**-87.5%**	**3.00**	**-14.0**	**121%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)